

Thủ Dầu Một, ngày 11 tháng 7 năm 2024

Số: 145/BC-ĐGS

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một

Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2023 của HĐND thành phố về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2024 về Giám sát việc thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp năm 2024; Thông báo số 66/TB-ĐGS ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Đoàn Giám sát Hội đồng nhân dân thành phố về Đề cương báo cáo và thời gian tiến hành Giám sát việc thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một

Qua xem xét báo cáo của các đơn vị chịu sự giám sát và kết quả khảo sát thực tế tại các Trạm y tế phường, bệnh viện tư nhân và phòng khám đa khoa trên địa bàn thành phố¹; ý kiến của các đơn vị có liên quan và của thành viên Đoàn Giám sát. Đoàn Giám sát báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Thủ Dầu Một về kết quả giám sát, cụ thể như sau:

I. VIỆC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

Đoàn Giám sát đã xây dựng đề cương báo cáo gửi đến các đơn vị chịu sự giám sát, đôn đốc việc thực hiện báo cáo; xây dựng lịch làm việc với các đơn vị chịu sự giám sát và tiến hành thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch đề ra. Tham gia Đoàn có Thường trực HĐND thành phố, Đại biểu HĐND thành phố, Thường trực UBMTTQVN thành phố, Đại diện Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố; phòng Lao động TBXH, phòng TCKH; phòng Y tế; TTYT; Phòng giáo dục - Đào tạo; Phòng Văn hóa Thông tin; Đoàn Thanh niên; Liên đoàn lao động thành phố, Đài truyền thanh thành phố.

Từ ngày 04/6/2024 đến ngày 12/6/2024, Đoàn Giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã tổ chức giám sát trực tiếp các đơn vị: UBND phường Tân An, Hiệp Thành, Chánh Mỹ, Trung Tâm y tế thành phố và UBND thành phố Thủ Dầu Một; khảo sát thực tế Trạm y tế phường Tân An, Hiệp Thành, Chánh Mỹ; Bệnh viện Hoàn Mỹ Tư nhân Bình Dương, phòng khám Đa khoa Bạch Đằng, Châu Thành. Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của

¹ Trạm y tế phường Tân An, Hiệp Thành, Chánh Mỹ; Bệnh viện Hoàn Mỹ Tư nhân Bình Dương, phòng khám Đa khoa Bạch Đằng, Châu Thành.

14 phường, báo cáo của các phòng ban chuyên môn và Báo cáo số 306/BC-UBND ngày 05/7/2024 của UBND thành phố Thủ Dầu Một. Nhìn chung, hầu hết các đơn vị được giám sát trực tiếp đã cơ bản chuẩn bị báo cáo bám sát theo đề cương được hướng dẫn và chuẩn bị tài liệu phục vụ cho công tác giám sát, đồng thời giải trình, bổ sung làm rõ các vấn đề trong báo cáo mà Đoàn Giám sát yêu cầu.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Đánh giá những kết quả đạt được trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thành phố

Thành phố Thủ Dầu Một có diện tích tự nhiên 118,67 km², gồm 14 phường, 118 khu phố, dân số 371.466 người. Tính đến tháng 4/2024, thành phố có hơn 5.000 đơn vị, doanh nghiệp với 155.065 lao động tham gia BHXH bắt buộc (trong đó tỷ lệ lao động thuộc khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) chiếm 44,2%, doanh nghiệp khu vực tư nhân trong nước là 9,5%, Doanh nghiệp Nhà nước và Hành chính sự nghiệp là 46,3%); số người tham gia bảo hiểm y tế là 346.466 người, ước đạt 93,3% dân số thành phố. Tình hình lao động tại thành phố hàng năm có sự dịch chuyển khá lớn do lực lượng lao động là người ngoài tỉnh đến sinh sống, làm việc khá đông và thường xuyên thay đổi nơi tạm trú, làm việc; cơ cấu ngành nghề là thương mại - dịch vụ, công nghiệp dệt, may, giày da, cơ khí...

Trên cơ sở các quy định của Trung ương, Tỉnh về thực hiện BHXH, BHYT, BHTN, Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện về chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn nhằm chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của Tỉnh trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cũng như triển khai các giải pháp phòng ngừa, chống lạm dụng quỹ BHXH, BHYT, BHTN². Kiện toàn kịp thời thành viên Ban Chỉ đạo, có phân công trách nhiệm vụ thể; ban hành Quy chế của Ban Chỉ đạo và chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện³. Triển khai, sử dụng những phần mềm CNTT phục vụ công tác quản lý, hoạt động khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế thành phố và Trạm y tế các phường⁴. Chỉ đạo các ngành thường xuyên phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kịp thời tham mưu cấp ủy, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

² Trong năm 2023 và 04 tháng đầu năm 2024, Thành phố đã chỉ đạo phòng truyền thông BHXH tỉnh Bình Dương ban hành 09 kế hoạch, chương trình phối hợp truyền thông Năm 2023, thành phố đã xây dựng 09 kế hoạch, chương trình phối hợp tuyên truyền thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN định kỳ hàng tháng hoặc trong từng chuyên đề cụ thể, đã tổ chức thực hiện 87 hội nghị truyền thông về BHXH, BHYT, BHTN, hướng dẫn cài đặt VssID với 4.721 người tham dự; gần 900 lượt phát thanh.

³ Qua xem xét Báo cáo nêu tại Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo số 306 ngày 05/7/2024 của UBND thành phố.

⁴Hiện Trung tâm Y tế đang sử dụng phần mềm His của VNPT Bình Dương trong Khám chữa bệnh, áp dụng cho tuyến TTYT và 14 TYT phường. Liên thông kết nối dữ liệu khám chữa bệnh với Bộ Y tế và BHXH để phục vụ cho công tác báo cáo, giám định, thanh toán chi phí KCB BHYT, bệnh án điện tử đang được triển khai. Đồng thời sử dụng các phần mềm khác như: phần mềm báo cáo thống kê, báo cáo dịch bệnh, hồ sơ sức khoẻ cá nhân, phần mềm quản lý CBCC, cơ sở dữ liệu dân số, Tiêm chủng mở rộng, Cấp cứu 115 – GPRS.

*Kết quả đạt được từ năm 2023 đến tháng 04/2024:

Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN đạt tỷ lệ năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ bao phủ BHYT hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Số hồ sơ nhận qua giao dịch điện tử trên địa bàn thành phố là 1.377.760 hồ sơ (chiếm 95,74%); số đơn vị thực hiện giao dịch điện tử đạt tỉ lệ 99,84%.

Công tác đấu thầu tại đơn vị được thực hiện đảm bảo theo Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật đấu thầu và các quy định, hướng dẫn liên quan. Kết quả đấu thầu tập trung năm 2023 là 17.994.523.454 đồng; năm 2024 là 12.747.458.995 đồng.

Đã KCB BHYT cho 1.543.164 lượt người với chi phí là 982,3 tỷ đồng (KCB BHYT bằng căn cước công dân hoặc VNeID⁵).

Đã thực hiện chi trả cho 8.623 người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, với tổng số tiền chi trả là 55 tỷ 885 triệu đồng/tháng (trong đó nhận qua thẻ ATM của cá nhân chiếm tỷ lệ 86,8%).

Đã phối hợp với cơ quan BHXH tỉnh tổ chức thực hiện 133 cuộc thanh tra chuyên ngành, kiểm tra liên ngành, kiểm tra đơn vị sử dụng lao động và kiểm tra cơ sở khám chữa bệnh tại 296 đơn vị, qua đó đã xử lý vi phạm hành chính, đề nghị khắc phục và thu hồi hoàn quỹ BHXH, BHYT theo quy định⁶. Tiếp nhận và giải quyết 21/21 đơn thư khiếu nại, kiến nghị, phản ánh theo quy định, đạt 100%.

2. Tình hình kết quả khảo sát thực tế ở các đơn vị liên quan đối với công tác thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn thành phố

2.1. Đối với các cơ sở Y tế công lập trên địa bàn thành phố

⁵ Hiện có 34 cơ sở khám chữa bệnh BHYT (trong đó có 14 trạm y tế phường).

⁶ Từ năm 2023 đến tháng 04/2024, đề nghị đơn vị khắc phục việc chưa đóng, đóng thiếu thời gian đối với 2.289 lao động với số tiền 12.442 triệu đồng, số lao động đóng thiếu mức quy định là 14.925 lao động với số tiền là 26.141 triệu đồng; số tiền truy đóng đã thu là 32.177 triệu đồng; Đóng thừa mức quy định đối với 1.328 lao động với số tiền 589 triệu đồng; Đóng sai đối tượng, đóng thừa thời gian, đóng trùng phải truy giảm đối với 1.800 lao động với số tiền 5.694 triệu đồng.

- Số tiền đơn vị nợ khi có quyết định thanh tra, kiểm tra là 40.578 triệu đồng; số tiền đơn vị đã nộp 36.381 triệu đồng, đạt 89,7%. Đối với các đơn vị nợ từ 03 tháng trở lên, đã tiến hành thanh tra đột xuất và lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về BHXH, BHYT, BHTN đối với 37 đơn vị với số tiền phạt là 501 triệu đồng, đến nay đã có 27/37 đơn vị thực hiện trích nộp số tiền xử phạt là 276 triệu đồng.

- Số tiền chi sai các chế độ BHXH ngắn hạn phải thu hồi hoàn quỹ cơ quan BHXH của 2.191 lượt lao động là 1.018 triệu đồng, số tiền đã thu hồi về quỹ BHXH là 917 triệu đồng.

- Đã phát hiện 02 cơ sở khám chữa bệnh có dấu hiệu cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH bất thường, qua đó, phát hiện 101 lượt người có Giấy chứng nhận cấp sai quy định đã giải quyết hưởng chế độ BHXH với số tiền là 93 triệu đồng, đã thu hồi về quỹ BHYT 100%.

- Đã kiểm tra và thu hồi về quỹ BHYT do cơ sở KCB BHYT chi sai quy định là 636 triệu đồng, đã thu hồi về quỹ BHXH 100%.

Hiện tổng số cơ sở y tế khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn thành phố gồm có: Trung tâm y tế thành phố Thủ Dầu Một, 01 Phòng khám đa khoa khu vực Phú Mỹ và 14 Trạm y tế phường.

Tổng số biên chế được giao: 229 biên chế. Tổng số biên chế hiện có mặt tại thời điểm báo cáo là 193/229 người. Gồm: Trung tâm Y tế: 81 người, Trạm Y tế phường: 102 người và Phòng Khám đa khoa khu vực Phú Mỹ: 10 người. Tổng số nhân viên hợp đồng: 14 (03 chức danh chuyên môn y tế và 11 người theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP là Lái xe, bảo vệ và hộ lý).

Về trình độ: Sau đại học: 13 người; Đại học: 88 người; Cao đẳng: 38 người; Trung học: 57 người.

2.2. Đối với công tác KCB cho người tham gia BHYT ở một số cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân, phòng khám trên địa bàn thành phố

Từ ngày 04/6/2024 đến 12/6/2024 Đoàn đã tiến hành khảo sát ở một số bệnh viện, phòng khám đa khoa trên địa bàn thành phố, cụ thể là bệnh viện tư nhân Hoàn Mỹ, phòng khám đa khoa Bạch Đằng và Châu Thành. Đoàn Giám sát nhận thấy công tác KCB cho người tham gia BHYT được quan tâm, từ việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị máy móc hiện đại, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, cung cấp nhiều dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng, áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý hoạt động khám chữa bệnh đến thái độ ứng xử, tận tình chu đáo của đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế, từ đó tỷ lệ người dân đến thăm khám, chữa bệnh tăng lên hằng năm góp phần giảm tải cho các cơ sở y tế công lập⁷. Bên cạnh đó, các cơ sở KCB còn có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế, tạo điều kiện cho người dân địa phương lựa chọn dịch vụ thuận tiện dễ dàng hơn. Việc chấp hành các quy định pháp luật trong quá trình hành nghề được thực hiện theo quy định như có chứng chỉ hành nghề, có cơ sở vật chất đảm bảo quá trình khám chữa bệnh theo quy định, công khai bảng niêm yết giá dịch vụ tại cơ sở thuận lợi cho người dân nắm thông tin và lựa chọn...

Qua kết quả khảo sát Đoàn Giám sát cũng đã nghe đơn vị báo cáo về tình hình hoạt động, công tác khám chữa bệnh cho người tham gia BHYT, đồng thời ghi nhận một số ý kiến khó khăn, tồn tại, hạn chế để xem xét kiến nghị cấp có thẩm quyền về tình hình thanh quyết toán chi phí KCB BHYT, thực hiện các thủ tục đấu thầu, thẩm quyền phê duyệt gói thầu thuốc cho các cơ sở KCB; một số bất cập về phạm vi hưởng bảo hiểm y tế; về đăng ký khám chữa bệnh ban đầu, thông tuyến, chuyển tuyến⁸...

III. NHỮNG THUẬN LỢI; KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Thuận lợi:

⁷ BV Tư nhân Hoàn Mỹ: Năm 2022 KCB cho 73.772 lượt người; năm 2023 là 81.801 lượt người; Năm 2023: Phòng Khám ĐK Châu Thành: tỷ lệ khám ngoại trú cho người tham gia BHYT chiếm tỷ lệ 88,32% (247.155/279833 lượt người, trung bình 01 ngày 774 lượt người khám).

⁸Qua khảo sát thực tế: BV tư nhân Hoàn Mỹ: Chi phí KCB BHYT của Bệnh viện chưa được thanh toán đến hết 2022 là 3,628,921,662 đồng (trong đó, năm 2019 là 2,131,132,338: số vượt tổng mức chưa quyết toán).

Nhìn chung, qua báo cáo tại buổi làm việc cho thấy, với sự chỉ đạo quyết liệt của Thành ủy, UBND thành phố, sự phối hợp của các ngành, đơn vị, sự nỗ lực cố gắng của cơ quan Thường trực của BCD thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN thành phố. Số đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BH thất nghiệp trên địa bàn thành phố luôn được phát triển đạt chỉ tiêu giao. Tỷ lệ bao phủ BHYT luôn đạt và vượt theo chỉ tiêu giao. Việc ban hành các văn bản về thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN khá đầy đủ.

Công tác kiểm soát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính luôn được UBND TP, phường quan tâm chỉ đạo; việc chuyển đổi tác phong từ hành chính sang tác phong phục vụ, cũng như vận dụng công nghệ thông tin vào quản lý đã từng bước được hiện đại hóa gắn với các tiêu chí về xây dựng thành phố thông minh.

Cải cách thủ tục hành chính về KCB BHYT, đảm bảo quyền và sự hài lòng cho người KCB tại Trung tâm Y tế và Trạm Y tế luôn được chú trọng; công tác nâng cao chất lượng chuyên môn luôn được quan tâm đặt lên hàng đầu, chất lượng KCB, điều trị không ngừng được nâng lên góp phần giảm quá tải cho tuyến trên. Việc ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT với các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố được thực hiện đúng quy định.

Công tác đầu tư và các điều kiện về cơ sở vật chất luôn được quan tâm. Năm 2024, đã xây dựng xong và đưa vào sử dụng Trạm Y tế Phú Thọ (dự kiến vào cuối tháng 7/2024). Công tác đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc men được thực hiện đảm bảo theo quy định.

Công tác phối hợp sử dụng và quản lý nguồn quỹ BHYT luôn được chú trọng và thực hiện theo quy định⁹. Công tác giải quyết, chi trả chế độ, chính sách BHXH, BHTN trên địa bàn thành phố được kịp thời, đầy đủ, đúng quy định tới từng người tham gia, thụ hưởng¹⁰.

Công tác chỉ đạo phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN được quan tâm chỉ đạo thực hiện, kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm về chính sách BHXH, BHYT nhằm

⁹ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính Phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài Chính Hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế Quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp. Kết quả năm 2023, kinh phí KCB BHYT cơ quan BHXH đã tạm ứng cho đơn vị là 21.289.408.373 đồng; Kinh phí đơn vị đã chi khám chữa bệnh cho bệnh nhân có thẻ BHYT cơ quan BHXH phải thanh toán cho đơn vị là 26.183.344.089 đồng (đã trừ xuất toán là 440.714.940 đồng), số chưa thanh toán là 4.893.935.716 đồng. Bên cạnh đó, năm 2023, kinh phí BHXH chuyển bổ sung số quyết toán năm 2022 là 6.537.531.712 đồng.

¹⁰Trong năm 2023: Tiếp nhận và giải quyết 151.603 hồ sơ các loại. Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp 87.107 người (447.051 lượt người), với số tiền 1.862,2 tỷ đồng; hỗ trợ học nghề 4.964 lượt người với số tiền 7,2 tỷ đồng. Đã thu hồi 816 trường hợp hưởng trợ cấp thất nghiệp với số tiền là 3,9 tỷ đồng do có việc làm không thông báo với Trung tâm Dịch vụ việc làm theo quy định. Trong 04 tháng năm 2024: Đã tiếp nhận và giải quyết 44.647 hồ sơ các loại. Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp 6.331 người (29.329 lượt người), với số tiền 127,8 tỷ đồng; hỗ trợ học nghề 4.964 lượt người với số tiền 7,2 tỷ đồng; thu hồi 334 trường hợp hưởng trợ cấp thất nghiệp với số tiền là 1,8 tỷ đồng do có việc làm không thông báo với Trung tâm Dịch vụ việc làm theo quy định.

nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách và bảo vệ quyền lợi cho người lao động, người tham gia.

2. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn

Qua khảo sát, giám sát đánh giá kết quả thực hiện chính sách về BHYT, BHXH, BHTN trên địa bàn thành phố, Đoàn Giám sát ghi nhận một số tồn tại, hạn chế và khó khăn như sau:

2.1. Đối với công tác KCB BHYT trên địa bàn thành phố

- Chất lượng của đội ngũ cán bộ viên chức vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ trong tình hình mới nhất là đội ngũ bác sĩ, cán bộ y tế có trình độ trên đại học và chuyên khoa còn thiếu. Tỷ lệ cán bộ, viên chức có trình độ cao đẳng và trung cấp còn nhiều¹¹. Ngoài ra, tuyển Trung tâm không tuyển được một số chức danh cần thiết cho công tác KCB: KTV XQ, KTV Vật lý trị liệu, BS có CCHN Vật lý trị liệu, BS có chuyên khoa Ngoại, Nhi, Sản...

- Điều kiện về cơ sở vật chất trang thiết bị y tế chưa đáp ứng được yêu cầu công tác KCB, chưa thu hút được người KCB BHYT trên địa bàn từ tuyển Thành phố đến cơ sở. Một số cơ sở đã xuống cấp gây khó khăn trong công tác triển khai các hoạt động tại đơn vị¹²; Chưa bố trí được quỹ đất để xây dựng Trung tâm Y tế; một số Trạm Y tế xuống cấp chờ sửa chữa và xây mới¹³. Ngoài ra, đơn vị không đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế để triển khai công tác khám chữa bệnh nội trú theo quy định.

- Nguồn thu nhập của cán bộ viên chức và người lao động thấp; chế độ chính sách như lương, các khoản phụ cấp thấp nên không thu hút ứng viên. Do Bệnh nhân đến khám chữa bệnh chủ yếu là người có thẻ BHYT; Về giá thu khám sức khỏe tổng quát cao gấp 2 hoặc 3 lần so các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn (giá thu khám sức khỏe tổng quát theo quy định nhà nước là 160.000đ/lần khám trong khi giá thu tại Trung tâm giám định là 85.000đ/lần khám tại Bệnh viện Medic là 40.000đ/lần khám)¹⁴.

- Việc thanh quyết toán BHYT còn gặp khó khăn (kinh phí KCB BHYT năm 2017, số tiền 3.384.959.669 đồng chưa được quyết toán (Báo cáo đến Quý

¹¹ Trình độ: Sau đại học: 13 người; Đại học: 88 người; Cao đẳng: 38 người; Trung học: 57 người. Nhiều năm không tuyển được Bác sĩ và người có chuyên môn cao về làm việc (Năm 2022 có 14 trường hợp Y Bác sĩ xin nghỉ việc, trong đó có 06 bác sĩ, 5 y sĩ, và 3 dược sĩ).

¹² TTYT có 03 cơ sở nhỏ, lẻ không tập trung nên rất khó trong công tác quản lý điều hành và phát sinh nhiều chi phí (thuê bảo vệ, hộ lý dọn dẹp vệ sinh,...).

¹³ Qua khảo sát thực tế Trạm Y tế phường Chánh Mỹ hiện trạng xuống cấp; Trạm y tế phường Tân An tình trạng xuống cấp trang thiết bị y tế được đầu tư theo các Chương trình MTQG về y tế nhưng chưa được rà soát khắc phục, thiếu nguồn lực đáp ứng về chuyên môn để vận hành máy móc. Theo báo cáo của ngành, Trạm Y tế Tương Bình Hiệp, Phú Hòa hiện tại đang mượn cơ sở vật chất các trường học để hoạt động tạm thời, cơ sở vật chất không phù hợp để tổ chức hoạt động KCB của Trạm Y tế.

¹⁴ Theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế Quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp.

3/2023). Tính đến ngày 31/12/2023, kinh phí KCB BHYT chưa thanh toán số tiền là 8.380.867.149 đồng).¹⁵

- Đối với tuyến Trạm y tế cơ sở, công tác khám chữa bệnh không thu hút được người dân đến khám do thiếu điều kiện cơ sở vật chất, do trên địa bàn có nhiều cơ sở y tế công và tư nhân. Thiếu đội ngũ bác sĩ có chuyên khoa và chứng chỉ hành nghề.

2.2. Đối với công tác thực hiện chính sách về BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thành phố

- Việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật BHXH, BHYT của một số chủ sử dụng lao động và người lao động còn hạn chế, tình trạng chậm đăng ký tham gia, chậm đóng còn khá cao, trong khi mức xử phạt vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT chưa đủ sức răn đe. Do công tác phối hợp tuyên truyền hiệu quả chưa cao, chưa làm thay đổi được nhận thức của một bộ phận người lao động phổ thông, nhận thức về quyền lợi bảo hiểm chưa thông suốt.

- Lao động tự do phần lớn là lao động nhập cư, thường xuyên thay đổi công việc, chỗ ở nên việc tổ chức đoàn thể, địa phương phối hợp cơ quan BHXH tỉnh rà soát đối tượng tiềm năng gặp nhiều khó khăn. Công tác thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ cho người lao động tham gia BHXH, BHYT còn gặp nhiều khó khăn, do địa phương tập trung nhiều lao động và lao động ngoại tỉnh gây nên tình trạng phức tạp trong việc quản lý hồ sơ của người lao động tham gia BHXH, BHYT; tình trạng vi phạm gian lận trong quá trình làm thủ tục hồ sơ khi tham gia BHXH vẫn còn xảy ra. Bên cạnh đó, đối với người lao động mượn hồ sơ của người khác để đi làm và giao kết hợp đồng lao động, Tòa án đã tuyên hợp đồng vô hiệu theo Công văn số 1767/BLĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hiện vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể cách giải quyết tiếp theo.

- Các doanh nghiệp quy mô nhỏ và siêu nhỏ chiếm tỷ trọng cao (trên 50% tổng số đơn vị tham gia), thường hoạt động mang tính chất gia đình và kém hiệu quả hơn các loại hình doanh nghiệp khác, ít sử dụng lao động, không có người phụ trách BHXH... nên việc theo dõi, liên hệ, đôn đốc trích nộp cũng gặp khó khăn, số lao động chưa tham gia chủ yếu thuộc các loại hình quy mô nhỏ này. Mặt khác, các doanh nghiệp quy mô nhỏ này có xu hướng lạm dụng chế độ BHXH, nhất là chế độ thai sản, cơ quan BHXH phải thường xuyên kiểm tra, xác minh và xử lý.

- Việc cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài cũng gặp một số khó khăn, chậm trễ về thủ tục nên số lao động người nước ngoài tham gia BHXH cũng bị ảnh hưởng.

¹⁵ Ngoài ra, theo đánh giá của ngành, công tác giám định chi phí KCB BHYT thực hiện các quy định chung của Bộ Y tế và các hướng dẫn liên quan, tuy nhiên không được thống nhất giữa các đoàn giám định chi, dẫn đến việc đơn vị phải xuất toán chi phí KCB BHYT sau khi có các Đoàn thanh tra hoặc Kiểm tra từ các đơn vị khác (mặc dù đã được chấp nhận quyết toán trước đó).

- Công tác rà soát, khai thác mất nhiều thời gian, công sức nhưng lại ít hiệu quả do đa số người lao động đã nghỉ việc tại đơn vị hoặc đã tham gia BHXH, không thuộc đối tượng khai thác hoặc đơn vị không còn hoạt động trên địa bàn ...; dữ liệu của Cơ quan Kế hoạch - Đầu tư cung cấp là số lao động dự kiến, chưa làm việc tại đơn vị nên chưa thể khai thác. Mặt khác, do dữ liệu quyết toán Thuế thu nhập cá nhân do Tổng cục Thuế cung cấp đưa vào khai thác quá chậm, thông tin thì không đầy đủ, chính xác.

Mặc dù đã có mức hỗ trợ thêm tiền đóng BHXH tự nguyện cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo để khuyến khích tham gia, tuy nhiên nhiều trường hợp vẫn không có đủ thu nhập để tham gia. Đối với các đối tượng khác hiện chưa có nguồn hỗ trợ từ ngân sách của tỉnh nên số lượng tham gia còn rất hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị Trung ương

- Từ cấp Trung ương đến Tỉnh có cơ sở dữ liệu dùng chung về doanh nghiệp và lao động để các ngành cùng khai thác hiệu quả; có đầu mối quản lý, cung cấp thông tin về số doanh nghiệp đang hoạt động, số lao động đang làm việc trên địa bàn để thuận lợi hơn trong công tác khai thác người tham gia, tăng nhanh và bền vững tỷ lệ bao phủ BHXH, BHYT, BHTN góp phần bảo đảm an sinh trên địa bàn thành phố.

- Kiến nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét có hướng dẫn giải quyết đối với những trường hợp người lao động không công nhận quá trình đóng trùng hoặc người lao động đã có bản án của Tòa án tuyên hợp đồng lao động vô hiệu theo Công văn số 1767/BLĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, giúp tháo gỡ khó khăn cho địa phương đồng thời vừa đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

2. Kiến nghị HĐND tỉnh

- Quan tâm kiến nghị sửa đổi một số nội dung liên quan dự án Luật Việc làm (sửa đổi), cụ thể (*kèm theo Phụ lục*).

- Quan tâm xem xét sửa đổi, bổ sung mức hỗ trợ và đối tượng được hỗ trợ theo Nghị quyết 15/2022/NQ-HĐND về việc quy định mức hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện, BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2023 – 2025 (hỗ trợ thêm ngoài mức hỗ trợ quy định chung cho một số nhóm đối tượng) do đối với người thuộc hộ thoát nghèo trong vòng 02 năm kể từ khi có Quyết định công nhận thoát nghèo thì được nhận hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh từ Ngân sách địa phương nhưng theo Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND nên Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND không hỗ trợ.

3. Kiến nghị UBND tỉnh

UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo quan tâm ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN tỉnh hàng năm để cơ sở triển khai thực hiện trong đó đề ra các nội dung trọng tâm và giải pháp thực hiện.

4. Kiến nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, cần tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa công tác phối hợp tuyên truyền, rõ hơn về mục đích, ý nghĩa của chính sách BHXH, BHYT, BHTN, quyền lợi mà người lao động được hưởng; đồng thời, tập trung vào đối tượng người sử dụng lao động, phối hợp với cơ quan cấp phép kinh doanh để phổ biến, tuyên truyền về chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN cho chủ doanh nghiệp khi chuẩn bị thành lập doanh nghiệp.

- Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh về hướng xử lý các trường hợp nợ BHXH, BHYT, BHTN kịp thời. Trường hợp doanh nghiệp chây ì, cố tình tránh né việc đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động thì kịp thời tham mưu UBND Tỉnh cho công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về hành vi vi phạm pháp luật của các doanh nghiệp. Phối hợp các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố hướng dẫn cho các doanh nghiệp làm tốt việc giải quyết chế độ cho những người lao động đã nghỉ việc hoặc nghỉ hưu ở các doanh nghiệp nợ BHXH.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý BHXH, BHYT, BHTN; lưu trữ hồ sơ của người tham gia bảo hiểm và quản lý, sử dụng quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với UBND các phường trong việc thực hiện các chính sách BHXH, BHYT, BHTN, công tác truyền thông nhất là trong cơ chế trao đổi cung cấp thông tin.

5. Đối với UBND thành phố, các phòng ban chuyên môn

- Quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, BCD thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN thành phố chủ động rà soát các nhiệm vụ, chỉ tiêu, tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phân đầu thực hiện đạt và các chỉ tiêu về chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Chủ động rà soát tham mưu xây dựng các văn bản cụ thể hóa các văn bản lãnh đạo của cấp ủy về công tác lãnh đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thành phố theo Chương trình hành động số 71-CTr/TU, ngày 08/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 30/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2022-2025; triển khai Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 23/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các ngành phối hợp với các ngành liên quan để nắm thông tin về lao động trên địa bàn, từ đó, bám sát đơn vị tham gia để đôn đốc, thực hiện thu



đúng, thu đủ BHXH, BHYT, BHTN hoàn thành kế hoạch được giao; Tăng cường rà soát, khai thác dữ liệu đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức Hội nghị làm việc với đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan, nhất là ngành Công an, Thuế để tiếp tục đôn đốc thu, phát triển người tham gia bắt buộc, nhằm tăng cường tính tuân thủ pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN đối với người sử dụng lao động, người lao động; có giải pháp giải quyết dứt điểm đối với đơn vị chậm đóng và chưa tham gia, tham gia chưa đầy đủ làm việc. Đồng thời đối với các doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT, BHTN mà cấp có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết nhưng vẫn chưa xử lý được thì cho phép thông tin rộng rãi trên báo, đài về các trường hợp doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT, BHTN kéo dài theo quy định tại Điều 23 của Luật BHXH nhằm đảm bảo tính răn đe.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương về việc nắm bắt, chia sẻ thông tin, dữ liệu rà soát khai thác mới người tham gia của các nhóm Hộ kinh doanh cá thể, kinh doanh cá nhân, các đơn vị có lao động mới hoạt động trên địa bàn chưa tham gia BHXH, BHYT bắt buộc và chưa được các cơ quan chia sẻ dữ liệu khai thác.

- Đẩy mạnh đôn đốc thu nợ cũ, chặn nợ mới, lập danh sách các đơn vị có số thu lớn để tập trung đôn đốc thu; Tăng cường đôn đốc chậm đóng tập trung vào nhóm đơn vị chậm đóng từ 01 tháng đến dưới 03 tháng (chiếm khoảng 40% tổng số tiền chậm đóng).

- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, đối thoại với đơn vị tham gia kết hợp tuyên truyền phổ biến các chính sách về BHXH, BHYT, BHTN để đơn vị và người lao động hiểu rõ về quyền lợi, trách nhiệm khi tham gia.

- Chỉ đạo rà soát thống kê hiện trạng về trang thiết bị y tế ở các Trạm y tế trên địa bàn, có giải pháp, kiến nghị đề xuất thu hồi hoặc khắc phục tình trạng máy móc trang thiết bị xuống cấp, hết hạn tránh gây lãng phí;

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp rà soát đưa vào kế hoạch xây mới Trạm Y tế phường đạt chuẩn quốc gia về y tế xã gồm 6 Trạm Y tế: TYT Chánh Mỹ, TYT Hiệp Thành, TYT Phú Hòa, TYT Tương Bình Hiệp, TYT Tân An, TYT Hiệp An đảm bảo các tiêu chí theo Quyết định 1300/QĐ-BYT năm 2023 của Bộ Y tế về Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành và Thông tư 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 quy định danh mục trang thiết bị tối thiểu của Trạm Y tế tuyến xã và các văn bản liên quan.

6. Đối với UBNDTP Việt Nam thành phố và các Đoàn thể thành phố

Phối hợp tổ chức truyền truyền để đoàn viên, hội viên và nhân dân nắm, hiểu rõ các quy định liên quan và hiểu được quyền, lợi ích khi tham gia góp phần nâng cao tỷ lệ bao phủ về BHXH, BHYT.

7. Đối với UBND các phường

Tăng cường thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn; cụ thể hóa các văn bản của cấp trên, đưa chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN và Nghị quyết của cấp ủy, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương; thường xuyên rà soát kiện toàn thành viên, bổ sung, điều chỉnh Quy chế Ban Chỉ đạo và có phân công trách nhiệm nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác phối hợp thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn. Tiếp tục đề ra những giải pháp phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN theo từng nhóm đối tượng. Phân đấu đạt chỉ tiêu giao.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân thành phố năm 2024 về việc thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, Đoàn Giám sát HĐND thành phố Thủ Dầu Một kính trình Thường trực HĐND xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam TP;
- Thành viên đoàn giám sát ;
- Các đại biểu HĐND TP;
- Các đơn vị được giám sát;
- LĐVP;
- Lưu VT, CSDL, Ban KTXH, CV : Chi, Bồ Thảo.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



Nguyễn Văn Sum

Phụ lục tổng hợp

kiến nghị sửa đổi một số nội dung liên quan dự án Luật Việc làm (sửa đổi)

(Kèm theo Báo cáo số 145/BC-ĐGS, ngày 11/7/2024 của Đoàn Giám sát)

1. Tại điểm b, khoản 1, Điều 97: Người lao động quy định tại điểm a khoản này làm việc không trọn thời gian, có tổng mức tiền lương trong tháng bằng hoặc cao hơn tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thấp nhất bằng một nửa mức lương tối thiểu tháng vùng cao nhất do Chính phủ công bố.

Đề xuất: hướng dẫn rõ hơn quy định nêu trên để xác định đúng đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

2. Tại Điều 103: thời gian đóng Bảo hiểm thất nghiệp: không thống nhất giữa nội dung quy định tại khoản 2 và điểm b khoản 3, cụ thể:

Khoản 2. Sau khi chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp, thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp cho lần hưởng trợ cấp thất nghiệp tiếp theo được tính lại từ đầu, trừ trường hợp chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại các điểm b, c, h, l, m và n khoản 1 Điều 119 Luật này.

Khoản 1 Điều 119. Người lao động bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp thuộc các trường hợp quy định tại các điểm b, c, h, l, m và n khoản 1 Điều 119 **được bảo lưu** thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp làm căn cứ để tính thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp cho lần tiếp theo khi đủ điều kiện quy định tại Điều 111 Luật này trừ trường hợp không thông báo lý do chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Khoản 3 Điều 103. Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp **không được bảo lưu** để tính hưởng trợ cấp thất nghiệp cho lần tiếp theo trong các trường hợp sau:

Điểm b: Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp tương ứng với thời gian chưa hưởng trợ cấp thất nghiệp khi chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại các điểm d, đ, e, g, i và k khoản 1 Điều 119 Luật này; chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại các điểm b, c và h khoản 1 Điều 119 Luật này;

Đề xuất: hướng dẫn thống nhất nội dung của khoản 2 và khoản 3 Điều 103.

3. Tại khoản 3, Điều 112: Thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp là ngày *thứ 11* kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

Tại khoản 2 Điều 114: Trong thời hạn *15 ngày*, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ, trung tâm dịch vụ việc làm trình cơ quan chuyên môn về việc làm thuộc Ủy

ban nhân dân cấp tỉnh *ban hành quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp*. Như vậy, ngày ban hành Quyết định hưởng sẽ sau ngày hưởng trợ cấp thất nghiệp là chưa hợp lý.

Đồng thời, người lao động được hưởng chế độ bảo hiểm y tế trong thời gian

hưởng trợ cấp thất nghiệp (*hưởng trợ cấp thất nghiệp từ ngày thứ 11*), trong khi cơ quan BHXH cấp thẻ BHYT cho người lao động sau khi nhận được Danh sách hưởng do Trung Tâm Dịch vụ Việc làm chuyển đến. Như vậy, thẻ BHYT sẽ cấp không kịp thời so với ngày hưởng, dẫn đến ảnh hưởng quyền lợi người lao động nếu có phát sinh khám, chữa bệnh trong khoảng thời gian này.

Đề xuất: Thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp được tính từ ngày thứ 20, kể từ ngày người lao động nộp đủ hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định. Lý do: ngày thứ 15 Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh ban hành Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, người lao động có 03 ngày để nhận Quyết định hưởng và thông báo tìm kiếm việc làm với Trung tâm Dịch vụ Việc làm (ngày thứ 16, 17, 18). Sau 03 ngày làm việc, người lao động không đến nhận Quyết định sẽ bị huỷ Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp. Như vậy, ngày thứ 19 Trung tâm Dịch vụ Việc làm sẽ gửi Danh sách các trường hợp được hưởng kèm Quyết định hưởng đến cơ quan BHXH để thực hiện chi trả cho người lao động. Ngày thứ 20, cơ quan BHXH sẽ lập Danh sách chi trả, đồng thời đề nghị cấp hạn thẻ BHYT cho người lao động.

4. Khoản 3, Điều 114: Cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động trong thời hạn **05 ngày làm việc, kể từ ngày người lao động thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm theo quy định**.

Theo quy định trên sẽ gây khó khăn cho cơ quan BHXH trong việc thực hiện chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động. Lý do: người lao động có 3 ngày để thông báo (ngày 1,2,3), ngày thứ 4 Trung tâm Dịch vụ Việc làm lập danh sách chuyển cơ quan BHXH, ngày thứ 5 cơ quan BHXH phải thực hiện chi trả cho người lao động (*trong 01 ngày làm việc không thể thực hiện vừa kiểm tra, đối chiếu dữ liệu, vừa chuyển kế toán và lập hồ sơ chuyển ngân hàng để thực hiện chi trả*).

Đề xuất: Cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện việc chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động trong thời hạn **05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hưởng, quyết định tạm dừng, quyết định tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp**.

ĐOÀN GIÁM SÁT